

Số: **295/2021/QĐST-HNGĐ**

Cầu Giấy, ngày 22 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 346/2021/TLST–HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngọc Quang H, sinh năm 1991;

Căn cước công dân số: 00109124363 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 27/08/2018;

Trú tại: Số 16C ngõ 171 N, phường T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1992;

Căn cước công dân số: 00119200791 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 16/04/2021;

Trú tại: Số 16C ngõ 171 N, phường T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc Hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Ngọc Quang H và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về con chung: Anh Ngạc Quang H và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung là cháu Ngạc Bảo N (giới tính nữ), sinh ngày 16/09/2015. Giao cháu Ngạc Bảo N cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Anh Ngạc Quang H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 2.500.000 đồng/tháng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng/tháng*) kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Ngạc Quang H có quyền đi lại chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, chị L và những người thân trong gia đình chị L không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh Ngạc Quang H và chị Nguyễn Thị L tự thỏa thuận: Anh H có trách nhiệm thanh toán cho chị L số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) là một phần giá trị tài sản chung vợ chồng là chiếc ô tô mà anh H đã bán. Ghi nhận anh H đã thanh toán đầy đủ số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) nêu trên cho chị L. Những tài sản chung khác, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Ngạc Quang H và chị Nguyễn Thị L xác nhận: anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh H nhận chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh H đã nộp tại biên lai số 17908 ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Anh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *VKSND Q. Cầu Giấy;*
- *Chi cục THADS Q. Cầu Giấy;*
- *UBND p. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội. (Để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 162, quyển số 01/2014);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, V. Phòng.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lương